

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15/9/2022.
V/v “Tranh chấp hôn nhân gia
đình”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Đạt và ông Y Mung Niê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường B Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16A/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐ-HPT ngày 29/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị H L Sa Bết Niê, sinh năm 1991 – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bị đơn: Y R Mlô, sinh năm 1990 – vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị H L Sa Bết Niê trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H L Sa Bết Niê và anh Y R Mlô tự nguyện yêu thương nhau, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi và có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 27/11/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách của hai vợ chồng ngày càng trái ngược nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Từ khoảng đầu năm 2022 cho đến nay, chị H L Sa Bết Niê và anh Y R Mlô đã sống ly thân. Hiện nay, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H L Sa Bết Niê không còn tình cảm yêu thương và không muốn chung sống với anh Y R Mlô nữa nên chị H L Sa Bết Niê yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H L Sa Bết Niê được ly hôn anh Y R Mlô.

Về con chung: Chị H L Sa Bết Niê và anh Y R Mlô có 01 con chung là cháu H'N J Niê, sinh ngày 30/11/2012. Ly hôn chị H L Sa Bết Niê yêu cầu Tòa án giải quyết giao cho chị H L Sa Bết Niê là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu H'N J Niê đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H L Sa Bết Niê không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H L Sa Bết Niê không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Y R Mlô mặc dù đã được Tòa án triệu tập, gửi các văn bản tố tụng cho anh Y R hợp lệ, nhưng anh Y R không tham gia tố tụng, cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Y R vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến, yêu cầu của anh Y R cũng như tiến hành hòa giải cho anh Y R và chị H L Sa Bết Niê được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi trước thời điểm xét xử đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật, xác định đúng tư cách tố tụng của đương sự. Tại phiên tòa HĐXX thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm. Đối với những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của bị đơn quy định tại Điều 70, 72 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H L Sa Bết Niê, chị H L Sa Bết Niê được ly hôn anh Y R Mlô.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là H'N J Niê, sinh ngày 30/11/2012 cho chị H L Sa Bết Niê là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H L Sa Bết Niê không yêu cầu nên xem xét.

Về tài sản chung: Chị H L Sa Bết Niê không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Chị H L Sa Bết Niê phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị H L Sa Bết Niê có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Y R Mlô đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị H L Sa Bết Niê, bị đơn anh Y R Mlô.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk

theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự nhận thấy rằng:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H L Sa Bết Niê và anh Y R Mlô là quan hệ hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 27/11/2012. Theo chị H L Sa Bết trình bày vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách của hai vợ chồng ngày càng trái ngược nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Từ đầu năm 2022 cho đến nay, chị H L Sa Bết và anh Y R đã sống ly thân. Hiện nay, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H L Sa Bết không còn tình cảm yêu thương và không muốn chung sống với anh Y R nữa. Theo kết quả xác minh tại địa phương thì anh Y R Mlô có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú ổn định tại địa phương. Về quan hệ hôn nhân thì anh Y R Mlô, chị H L Sa Bết Niê có mâu thuẫn vợ chồng với nhau, anh Y R có trao đổi mâu thuẫn vợ chồng với ban thôn. Tuy nhiên, ban thôn không nắm rõ nguyên nhân mâu thuẫn là gì vì anh Y R, chị H L Sa Bết không báo cụ thể và cũng không yêu cầu ban thôn hòa giải. Nay chị H L Sa Bết Niê yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người phụ nữ.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H L Sa Bết, anh Y R đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị H L Sa Bết Niê được ly hôn anh Y R Mlô là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Chị H L Sa Bết, anh Y R có 01 con chung là cháu H'N J Niê, sinh ngày 30/11/2012. Nguyên vọng của chị H L Sa Bết là được nuôi con chung và hiện nay con chung đang ở với chị H L Sa Bết. Do vậy giao con chung là cháu H'N J Niê cho chị H L Sa Bết trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là đảm bảo quyền lợi của cháu. Anh Y R Mlô không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Y R được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, Điều 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Chị H L Sa Bết Niê không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị H L Sa Bết Niê phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51; 56; 81; 82 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị H L Sa Bết Niê. Chị H L Sa Bết Niê được ly hôn với anh Y R Mlô.

- *Về con chung:* Giao con chung là cháu H'N J Niê, sinh ngày 30/11/2012 cho chị H L Sa Bết Niê trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi)

Anh Y R Mlô được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi con chung.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Y R Mlô không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Chị H L Sa Bết Niê không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị H L Sa Bết Niê phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 60AA/2021/0007794 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- THADS huyện Krông Búk;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Anh Thái